

Bản án số: 498/2023/HSST
Ngày: 27/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

2/ Ông Phạm Văn Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung- Cán bộ Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Nguyễn Vũ Mai Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 662/2023/HSST ngày 28/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4069/2023/QĐXXST-HS, ngày 07/9/2023 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T; Giới tính: Nam; sinh năm 1981 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa Hảo; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; nơi đăng ký thường trú: số C, khu vực A, phường K, quận N, Thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: A đường K, Phường I, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; cha: Trần Văn U (đã chết), mẹ: Lê Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 9/2017, Trần Văn T (quốc tịch Việt Nam) đi Singapore hành nghề đầu bếp tại một nhà hàng Hàn Quốc, nên thường xuyên thực hiện các thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh từ Việt Nam đi Singapore. Đến tháng 11/2021, Trần Văn T nghỉ làm việc tại Singapore về Việt Nam, chuyên buôn bán hàng hóa là thức ăn, nhu yếu phẩm từ Việt Nam qua Singapore và ngược lại. Qua đó quen biết bà Trần Thị Hồng N, cư trú tại số 505 đường Dunman #08-01S43918, Singapore, do có nhu cầu chữa bệnh nên bà Trần Thị Hồng N đặt vấn đề vay mượn Trần Văn T số tiền 20.000 SGD (hai mươi ngàn đô la Singapore), nên Trần Văn T xuất cảnh từ Việt

Nam đi Singapore mang theo số tiền này (Trần Văn T tự tích lũy) để giao cho bà Trần Thị Hồng N. Trần Văn T biết rõ quy định mỗi cá nhân khi xuất cảnh hoặc nhập cảnh tại Việt Nam chỉ được mang theo 5.000 USD (đô la Mỹ), tương đương dưới 7.000 SGD, nếu đem số tiền vượt mức quy định phải khai báo cơ quan hải quan và nguồn gốc tiền đem theo xuất cảnh.

Vào lúc 07 giờ 25 phút ngày 11/11/2022, Trần Văn T thực hiện thủ tục xuất cảnh từ Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đi Singapore (Changi) trên chuyến bay VN651, qua khu vực soi chiếu, cán bộ hải quan nghi ngờ nên yêu cầu kiểm tra trực tiếp hành lý, kết quả phát hiện: bên trong valy xách tay Trần Văn T mang theo 20.000 SGD bao gồm 400 tờ tiền mệnh giá 50 SGD, chia thành 02 gói, mỗi gói 10.000 SGD bọc trong giấy bạc, cuốn bằng túi nylon để ở hai góc trên và dưới của valy, nhằm mục đích để máy soi chiếu tại sân bay không phát hiện né tránh việc phát hiện của cơ quan chức năng. Quá trình kiểm tra hành lý, Trần Văn T không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc số ngoại tệ nên Cơ quan Hải quan tại sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất lập biên bản vi phạm hành chính đối với Trần Văn T về hành vi vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới; lập biên bản tạm giữ; niêm phong số tiền 13.000 SGD và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội như trên (BL: 01-14; 66-69).

Tại văn bản về việc thông tin tỷ giá ngoại tệ số 388/HCM-QLNHV ngày 15/02/2023 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, xác định tỷ giá Đô la Mỹ và Đô la Singapore áp dụng cho ngày 11/11/2022: 01 Đô la Mỹ = 23.683 đồng tiền Ngân hàng Việt Nam; 01 Đô la Singapore = 16.949,06 đồng tiền Ngân hàng Việt Nam (BL: 39).

Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an xác định: Trần Văn T đã được cấp hộ chiếu 04 lần, sử dụng các hộ chiếu này để xuất nhập cảnh 404 lượt.

Tại văn bản số 406/SB-ĐHLX ngày 22/02/2023 của Chi cục Hải quan Cửa khẩu Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, xác định: Tờ khai Hải quan do ông Trần Văn T lập trong các lần làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh từ năm 2019 đến nay chưa phát sinh khai báo tờ khai hải quan về tiền, ngoại tệ, hàng hóa; ngoài lần mang 20.000 SGD không khai báo, bị phát hiện ngày 11/11/2022, những lần nhập cảnh, xuất cảnh của Trần Văn T từ trước đến nay, Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất chưa phát hiện ông Trần Văn T mang tiền, ngoại tệ, hàng hóa thuộc trường hợp phải khai báo Hải quan (BL: 33).

Chi cục Hải quan Cửa khẩu Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất xác định: việc cấp phát tờ khai nhập cảnh – xuất cảnh được thông báo rộng rãi cho khách xuất, nhập cảnh bằng các Bảng hướng dẫn thủ tục ở 04 vị trí, 02 vị trí cửa ra, vào Ga đi quốc tế và 02 vị trí khi làm thủ tục xuất cảnh Ga đi quốc tế (Bảng thông báo được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, dễ nhìn, dễ quan sát); tại các Đảo làm thủ tục cho hành lý ký gửi của khách xuất cảnh cũng được gắn các Bảng

hướng dẫn thủ tục bằng ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh). Nội dung các thông báo này được quy định tại Điều 2 Thông tư số 15/2011/TT-NHNN ngày 12/8/2011 của Ngân hàng Nhà nước; Thông tư số 35/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 và Thông tư số 11/20114/TT-NHNN ngày 28/3/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Thông tư số 120/2015/TT-BTC ngày 14/8/2015 của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 52/2017/TT-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ Tài Chính: “*Cá nhân khi xuất cảnh, nhập cảnh qua các cửa khẩu quốc tế của Việt Nam bằng hộ chiếu mang theo ngoại tệ tiền mặt, đồng Việt Nam tiền mặt trên mức quy định dưới đây phải khai báo Hải quan cửa khẩu: 5.000 USD hoặc các loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương; 15.000.000 VNĐ*”

Tại văn bản số 2832/C01-P6 ngày 21/6/2023 của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an, thể hiện kết quả xác minh thông tin tại Singapore: Trần Thị Hồng N xác định số tiền bị Cảnh sát Việt Nam thu giữ đúng là số tiền Trần Văn T mang sang Singapore cho Ngân mượn để chi phí cho việc làm thụ tinh nhân tạo (BL: 64).

Vật chứng thu giữ: số tiền ngoại tệ 13.000 SGD, theo Lệnh nhập kho vật chứng số 499-36/LNK-PC03-Đ9 ngày 21/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh và giấy chứng nhận nộp tiền số 1307230112000135 ngày 13/7/2023 của Ngân hàng Vietcombank (BL: 70; 75).

Bản cáo trạng số: 456/CT-VKS-P1, ngày 24/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Trần Văn T về tội: “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới” theo khoản 1, Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 189; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý tang vật:

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện viện kiểm sát; lời nói sau cùng chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt để sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, lời khai người làm chứng... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 07 giờ 25 phút ngày 11/11/2022 tại cửa khẩu sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Văn T thực hiện thủ tục xuất cảnh đi Singapore. Trần Văn T biết rõ quy định mỗi cá nhân khi xuất cảnh hoặc nhập cảnh tại Việt Nam chỉ được mang theo 5.000 USD (đô la Mỹ), tương đương 6.986,5231 SGD (đô la Singapore). Tuy nhiên, Trần Văn T đã cố ý thực hiện hành vi che giấu để vận chuyển trái phép số tiền 13.013,4769 SGD, tương đương 220.566.200 đồng tiền Việt Nam ra khỏi lãnh thổ Việt Nam. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Trần Văn T phạm tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*” theo khoản 1, Điều 189 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Trần Văn T đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động quản lý tiền tệ của Nhà nước nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định pháp luật mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền ngoại tệ 13.000 SGD, là số tiền bị cáo vận chuyển trái phép qua biên giới.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 189; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T: 09 tháng tù về tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền ngoại tệ 13.000 SGD, thu giữ của bị cáo Trần Văn T, giấy chứng nhận nộp tiền số 1307230112000135 ngày 13/7/2023 của Ngân hàng Vietcombank.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (4)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (3)
- bị cáo; (3)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng

